

**BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20192**  
**Lớp Ô TÔ 10 K10 Mã lớp học 28,964 Thực hành**

Môn học: OMH28 SCBD hệ thống điều hòa KK

Giáo viên: Trần Văn Thắng

Số đơn vị học trình: 1

Thời gian TH: Từ 41.5 đến 17.17

| STT | Mã SV    | Họ và tên          | Ngày sinh  | Điểm | Số tờ | Chữ ký SV | Ghi chú |
|-----|----------|--------------------|------------|------|-------|-----------|---------|
| 1   | CD183105 | Nguyễn Minh Chiến  | 10/04/2000 | 9    |       | Chiến     |         |
| 2   | CD180714 | Lê Hữu Chung       | 20/01/2000 | 9    |       | Chung     |         |
| 3   | CD183122 | Nguyễn Hồng Chuyên | 27/11/1998 | 8    |       | chuyên    |         |
| 4   | CD183131 | Nguyễn Văn Đông    | 15/03/2000 | 7    |       | Đông      |         |
| 5   | CD183107 | Nguyễn Văn Đức     | 20/10/2000 | 9    |       | Đức       |         |
| 6   | CD182978 | Phạm Tiến Dũng     | 31/12/2000 | 9    |       | Dũng      |         |
| 7   | CD182979 | Phan Trường Giang  | 16/03/1998 | 9    |       | Giang     |         |
| 8   | CD182837 | Nguyễn Long Hải    | 25/07/2000 | 9    |       | Hải       |         |
| 9   | CD182956 | Mã Thanh Hậu       | 21/09/2000 | 8    |       | Hậu       |         |
| 10  | CD182795 | Phạm Đức Hậu       | 09/07/1999 | 6    |       | Hậu       |         |
| 11  | CD182939 | Ngô Ngọc Hoàng     | 24/10/2000 | /    |       | /         |         |
| 12  | CD183123 | Nguyễn Mạnh Hùng   | 11/06/1996 | 10   |       | Hùng      |         |
| 13  | CD183109 | Nguyễn Hữu Hưng    | 26/07/2000 | 9    |       | Hưng      |         |
| 14  | CD182823 | Nguyễn Văn Hưng    | 26/12/2000 | 8    |       | Hưng      |         |
| 15  | CD183099 | Trần Quốc Huy      | 19/08/2000 | 9    |       | Huy       |         |
| 16  | CD182810 | Trương Ngọc Khánh  | 26/09/2000 | 9    |       | Khánh     |         |
| 17  | CD172891 | Nguyễn Hà Kiên     | 28/09/1999 | 7    |       | Kiên      |         |
| 18  | CD182921 | Dương Việt Linh    | 20/10/1999 | 9    |       | Linh      |         |
| 19  | CD182847 | Nguyễn Hải Linh    | 17/07/2000 | 7    |       | linh      |         |
| 20  | CD183124 | Nguyễn Quang Linh  | 12/03/2000 | 8    |       | Linh      |         |
| 21  | CD182889 | Lê Minh Luận       | 07/05/2000 | 9    |       | Luân      |         |
| 22  | CD171200 | Nguyễn Văn Minh    | 15/04/1999 | 8    |       | Minh      |         |
| 23  | CD183117 | Phan Quang Phát    | 01/01/2000 | 10   |       | phát      |         |
| 24  | CD182886 | Trần Văn Phong     | 17/09/1998 | /    |       | /         |         |
| 25  | CD183001 | Vũ Thế Quang       | 02/10/2000 | 9    |       | Quang     |         |
| 26  | CD182993 | Phạm Trọng Quốc    | 21/02/1998 | 8    |       | Quốc      |         |
| 27  | CD183191 | Lê Văn Quyền       | 14/11/1998 | 9    |       | Quyền     |         |
| 28  | CD171676 | Trần Xuân Sang     | 03/11/1999 | /    |       | /         |         |
| 29  | CD182992 | Lê Đỗ Sơn          | 21/10/1998 | 8    |       | Sơn       |         |
| 30  | CD182937 | Nguyễn Tiến Sơn    | 16/09/2000 | /    |       | /         |         |
| 31  | CD183137 | Nguyễn Tấn Tài     | 24/10/1999 | 8    |       | Tài       |         |
| 32  | CD183017 | Phạm Anh Thái      | 07/11/2000 | 8    |       | Thái      |         |
| 33  | CD182854 | Nguyễn Đức Thắng   | 07/01/2000 | 9    |       | Thắng     |         |
| 34  | CD182792 | Nguyễn Việt Thắng  | 04/12/2000 | 9    |       | Thắng     |         |
| 35  | CD171691 | Nguyễn Đức Thuận   | 15/09/1999 | /    |       | /         |         |



| STT | Mã SV    | Họ và tên       | Ngày sinh  | Điểm | Số tờ | Chữ ký SV | Ghi chú |
|-----|----------|-----------------|------------|------|-------|-----------|---------|
| 36  | CD182876 | Vũ Thế Tôn      | 05/10/2000 | 8    |       | Tôn       |         |
| 37  | CD182984 | Lê Văn Trung    | 15/12/2000 | 10   |       | Trung     |         |
| 38  | CD182990 | Lê Đức Anh Tuấn | 06/01/2000 | 8    |       | Đào       |         |
| 39  | CD182877 | Nguyễn Sơn Tùng | 10/10/2000 | 8    |       | Sơn       |         |
| 40  | CD183007 | Phạm Thế Tùng   | 20/01/2000 | 9    |       | Tùng      |         |

Tổng số SV tham gia thực hành.....40...

Số sinh viên đạt:.....35.....

Ngày giáo viên nộp điểm:....6/8/2020.....

Hạn cuối nộp điểm:.....

**PHÒNG ĐÀO TẠO**

*Trần Thị Như Trang*

Trần Thị Như Trang

**CÁN BỘ CHẤM THI**

*Trần Văn Thắng*

Trần Văn Thắng

**TRƯỞNG KHOA**

*Chu Nhiệm Khoa*

CHU NHIỆM KHOA  
PCS. Tăng Huy